

Số: **189**/QĐ-CTK

Hà Nội, ngày **30** tháng **7** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch và Hướng dẫn thực hiện
Phương án Điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng
của người sử dụng thông tin thống kê năm 2026**

CỤC TRƯỞNG CỤC THỐNG KÊ

Căn cứ Quyết định số 384/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê; Quyết định số 2288/QĐ-BTC ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Quyết định số 384/QĐ-BTC ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thống kê;

Căn cứ Quyết định số 1933/QĐ-BTC ngày 02 tháng 6 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch điều tra thống kê năm 2026 của Bộ Tài chính do Cục Thống kê chủ trì thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 2522/QĐ-BTC ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Phương án Điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê năm 2026;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Thống kê Tổng hợp và Đối ngoại.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch và Hướng dẫn thực hiện Phương án Điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê năm 2026.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng ban Ban Thống kê Tổng hợp và Đối ngoại, Trưởng ban Ban Kế hoạch tài chính, Chánh Văn phòng Cục Thống kê, Giám đốc Trung tâm Xử lý và Tích hợp dữ liệu thống kê, Thủ trưởng Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *HL*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thủ trưởng Nguyễn Thị Bích Ngọc (để b/c);
- Lãnh đạo Cục;
- Lưu: VT, THĐN.

CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Thị Hương



BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THỐNG KÊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**KẾ HOẠCH VÀ HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN
PHƯƠNG ÁN ĐIỀU TRA NHU CẦU VÀ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG
CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG THÔNG TIN THỐNG KÊ NĂM 2026**
(Kèm theo Quyết định số 489/QĐ-CTK ngày 30 tháng 7 năm 2025
của Cục trưởng Cục Thống kê)

I. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN¹

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
1	Xây dựng phiếu điều tra	Tháng 4-7/2025	THĐN
2	Xây dựng chương trình phần mềm điều tra, xử lý và tổng hợp kết quả điều tra	Trước tháng 7/2026	TTXL
3	Chọn mẫu, rà soát, lập danh sách đối tượng, đơn vị điều tra	Tháng 5-6/2026	THĐN và TKT
4	Gửi Phương án điều tra và tài liệu liên quan đến Thống kê tỉnh	Tháng 6/2026	THĐN
5	Tuyển chọn và hướng dẫn nghiệp vụ cho điều tra viên và giám sát viên	Tháng 7/2026	TKT
6	Tiến hành thu thập thông tin	Tháng 8/2026	THĐN và TKT
7	Hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện	Tháng 8/2026	THĐN
8	Tiếp nhận phiếu điều tra điện tử đã được hoàn thiện từ Thống kê tỉnh về Cục Thống kê	Tháng 9/2026	THĐN
9	Kiểm tra thông tin các đối tượng thực hiện phiếu trực tuyến	Tháng 10/2026	TKT

¹ Các chữ viết tắt trong bảng:

THĐN: Ban Thống kê Tổng hợp và Đối ngoại.

TTXL: Trung tâm Xử lý và Tích hợp dữ liệu thống kê.

TKT: Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
10	Nghiệm thu, kiểm tra, làm sạch các phiếu điều tra	Tháng 10/2026	THĐN và TKT
11	Tổng hợp và phân tích kết quả điều tra	Tháng 11/2026	THĐN
12	Công bố kết quả điều tra	Tháng 12/2026	THĐN

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thống kê Tổng hợp và Đối ngoại: Chủ trì xây dựng phiếu điều tra; chọn mẫu, rà soát, lập danh sách đối tượng, đơn vị điều tra; hướng dẫn, hỗ trợ, đôn đốc, nhắc nhở việc thực hiện; thu thập thông tin của các Đại sứ quán, tổ chức quốc tế có Văn phòng đại diện tại Việt Nam (Hà Nội); nghiệm thu, kiểm tra, làm sạch các phiếu điều tra; tổng hợp kết quả điều tra...

2. Ban Kế hoạch tài chính: Chủ trì phối hợp với Ban THĐN và các đơn vị liên quan dự trù kinh phí; phân bổ kinh phí; hướng dẫn các đơn vị quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được giao theo đúng chế độ hiện hành và duyệt báo cáo quyết toán của các đơn vị.

3. Văn phòng Cục Thống kê: Chủ trì thực hiện công tác tuyên truyền; tổ chức phát hành báo cáo kết quả điều tra.

4. Trung tâm Xử lý và Tích hợp dữ liệu thống kê: Xây dựng phần mềm điều tra; hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình điều tra, làm sạch và xử lý dữ liệu; tổng hợp kết quả điều tra.

5. Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương: Tổ chức, chỉ đạo toàn diện cuộc điều tra tại địa phương từ bước rà soát, lập danh sách đối tượng, đơn vị điều tra; tuyển chọn và hướng dẫn nghiệp vụ cho điều tra viên và giám sát viên; kiểm tra thông tin các đối tượng thực hiện phiếu trực tuyến trên địa bàn; kiểm tra, nghiệm thu, làm sạch các phiếu điều tra...

Thủ trưởng Thống kê cấp tỉnh chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Thống kê về chất lượng thông tin điều tra và quản lý, sử dụng kinh phí điều tra thuộc địa phương quản lý.

III. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

1. Chọn mẫu, lập danh sách đối tượng, đơn vị điều tra

Điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê năm 2026 là cuộc điều tra chọn mẫu trên địa bàn 34 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các Đại sứ quán, tổ chức quốc tế có Văn phòng đại diện tại Việt Nam (Hà Nội). Danh sách đối tượng, đơn vị điều tra thực hiện theo các bước sau:

Bước 1: Trên cơ sở số phiếu được phân bổ và cơ cấu theo phương án, Thống kê cấp tỉnh tiến hành chọn mẫu, lập danh sách dự kiến đối tượng điều tra phù hợp nhằm phản ánh đúng nhu cầu đại diện cho đơn vị điều tra bao gồm các thông tin (tên, chức vụ, đơn vị công tác).

Bước 2: Sau khi hoàn thành chọn mẫu và lập danh sách dự kiến đối tượng điều tra, Thống kê cấp tỉnh gửi về Cục Thống kê (Ban THĐN) trước khi tiến hành điều tra.

2. Thu thập thông tin

Điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê năm 2026 áp dụng phương pháp điều tra trực tuyến Webfom. Điều tra viên đến từng đơn vị điều tra cung cấp thông tin tài khoản, mật khẩu cho đối tượng điều tra để người cung cấp thông tin đăng nhập và tự điền đầy đủ câu trả lời vào phiếu trên phần mềm điều tra. Phiếu điều tra bao gồm các thông tin cá nhân của đối tượng điều tra gồm: Nghề nghiệp, chức vụ/vị trí việc làm; nơi làm việc.

Điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê năm 2026 sử dụng hai loại phiếu điều tra (tiếng Việt và tiếng Anh) có nội dung giống nhau, trong đó:

- *Phiếu số 01/SDTT*: Áp dụng cho các đối tượng điều tra là người Việt Nam.
 - *Phiếu số 02/SDTT*: Áp dụng cho Đại sứ quán, Tổ chức quốc tế tại Việt Nam.
- (Nội dung cụ thể phiếu điều tra tại *Phụ lục I*).

Khi tiến hành điều tra, nếu không tiếp cận được đối tượng dự kiến điều tra vì lý do khách quan, Thống kê cấp tỉnh thực hiện thay thế bằng đối tượng khác ở vị trí và lĩnh vực tương đương (sau khi có ý kiến đồng ý của Ban THĐN).

3. Quy trình xử lý thông tin

Việc xử lý thông tin thu được từ Điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê năm 2026 được thực hiện như sau:

- Tiếp nhận, kiểm tra thông tin và làm sạch

Sau khi đối tượng điều tra hoàn thành việc điền thông tin vào phiếu điện tử trên phần mềm Webform, dữ liệu sẽ được tự động lưu trữ vào hệ thống cơ sở dữ liệu chung.

Thống kê tỉnh phối hợp với Ban THĐN tiến hành rà soát, kiểm tra dữ liệu nhằm phát hiện các trường hợp điền sai thông tin cá nhân (ví dụ: sai chức vụ/vị trí việc làm...).

Những thông tin không hợp lệ sẽ yêu cầu đối tượng điều tra điều chỉnh, bổ sung kịp thời.

Các bước làm sạch phiếu được thực hiện theo Hướng dẫn trả lời phiếu (*Phụ lục II*)

- Lưu trữ và bảo mật thông tin

Dữ liệu điều tra sau khi xử lý được lưu trữ an toàn trong hệ thống dữ liệu dùng chung, được quản lý và truy cập theo phân quyền rõ ràng.

Toàn bộ dữ liệu và kết quả điều tra được bảo mật theo quy định hiện hành về bảo vệ thông tin cá nhân và dữ liệu thống kê nhà nước.

Việc trích xuất, sử dụng dữ liệu phục vụ báo cáo hoặc công bố kết quả phải tuân thủ quy trình phê duyệt của Ban THĐN và các cấp có thẩm quyền.

4. Mẫu biểu tổng hợp kết quả đầu ra

Biểu đầu ra của Điều tra được thiết kế phục vụ tổng hợp và các chỉ tiêu thống kê theo yêu cầu, mục đích điều tra. (Danh mục biểu tại *Phụ lục III*)./.

PHỤ LỤC I



BỘ TÀI CHÍNH
CỤC THỐNG KÊ

Phiếu số: 01/SDTT
Bản tiếng Việt

Số:

PHIẾU ĐIỀU TRA
NHU CẦU VÀ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG
THÔNG TIN THỐNG KÊ NĂM 2026

Thực hiện theo Quyết định số 2522/QĐ-BTC ngày 18 tháng 7 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Phương án điều tra nhu cầu và mức độ hài lòng của người sử dụng thông tin thống kê năm 2026.

- Tham khảo ý kiến người sử dụng thông tin thống kê nhà nước được quy định tại Điều 60 Luật Thống kê 2015.

- Các thông tin được cung cấp chỉ nhằm phục vụ công tác thống kê và được bảo mật theo luật định.

Cục Thống kê kính chào Ông/Bà!

Để đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người sử dụng thông tin thống kê trong thời gian tới, Cục Thống kê đề nghị Ông/Bà vui lòng cung cấp một số thông tin liên quan đến tình hình sử dụng thông tin thống kê của Ông/Bà hoặc cơ quan, tổ chức, đơn vị Ông/Bà đang công tác.

Câu hỏi 1: Xin Ông/Bà vui lòng cho biết một số thông tin cá nhân:

Họ và tên:

☐

Nam

☐

Nữ

Năm sinh:

Nghề nghiệp/công việc chính hiện nay (Chỉ chọn một phương án trả lời):

☐ Công chức, viên chức

☐ Giáo viên, giảng viên

☐ Doanh nhân, nhà đầu tư

☐ Nhà báo

☐ Nhà nghiên cứu

☐ Sinh viên

☐ Nghề nghiệp khác (Ghi cụ thể:)

Chức vụ/vị trí làm việc (Chỉ chọn một phương án trả lời):

☐ Lãnh đạo Bộ, ngành và cấp tỉnh

☐ Lãnh đạo Cục, Vụ, Viện và cấp Sở

☐ Lãnh đạo cấp xã

☐ Lãnh đạo cấp phòng

☐ Lãnh đạo doanh nghiệp

☐ Vị trí khác (Ghi cụ thể:)

Tên cơ quan/nơi làm việc/học tập: _____

Địa chỉ:

Tỉnh/Thành phố: _____

Xã/Phường/Đặc khu: _____

Điện thoại: _____ Email: _____

Câu hỏi 2: Ông/Bà đã từng sử dụng thông tin/số liệu/sản phẩm thống kê của ngành Thống kê (bao gồm: Cục Thống kê tại Trung ương; Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi chung là Thống kê cấp tỉnh); Thống kê cơ sở thuộc Thống kê cấp tỉnh (gọi chung là Thống kê cấp cơ sở) chưa? (Chỉ chọn một phương án trả lời)

☐ Chưa sử dụng → Chuyển tới câu 3

☐ Đã sử dụng → Chuyển tới câu 4

☐ Không nhớ
☐ Không trả lời } → Chuyển tới câu 48

Câu hỏi 3: Ông/Bà vui lòng cho biết lý do chưa sử dụng thông tin/số liệu của ngành Thống kê?
(Có thể chọn nhiều phương án trả lời)

☐ Do có nguồn số liệu khác
☐ Do không tiếp cận được
☐ Do không tin tưởng
☐ Do chưa biết
☐ Do chưa có nhu cầu
☐ Lý do khác (Ghi cụ thể: _____) } → Chuyển tới câu 48

Câu hỏi 4: Ông/Bà cho biết những thông tin/số liệu thống kê Ông/Bà sử dụng có được từ nguồn nào?
(Chỉ chọn một phương án trả lời):

☐ Hoàn toàn do ngành Thống kê cung cấp
☐ Phần lớn do ngành Thống kê cung cấp
☐ Từ các nguồn khác (Ghi cụ thể: _____)

Câu hỏi 5: Ông/Bà thường sử dụng thông tin/số liệu thống kê của ngành Thống kê vào mục đích gì?
(Có thể chọn nhiều phương án trả lời)

☐ Xây dựng chiến lược, kế hoạch, chính sách và phân tích, đánh giá kinh tế - xã hội phục vụ công tác chuyên môn
☐ Lập chiến lược, kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp/cơ sở sản xuất kinh doanh/hộ gia đình
☐ Nghiên cứu khoa học, giảng dạy và học tập
☐ Mục đích khác (Ghi cụ thể: _____)

Câu hỏi 6: Thông tin/số liệu thống kê của ngành Thống kê có tác dụng như thế nào đối với công việc của Ông/Bà? *(Chỉ chọn một phương án trả lời):*

- ☐ Rất có tác dụng
- ☐ Có tác dụng
- ☐ Ít có tác dụng
- ☐ Không có tác dụng

Câu hỏi 7: Ông/Bà sử dụng thông tin/số liệu thống kê của ngành Thống kê với tần suất nào? *(Chỉ chọn một phương án trả lời):*

- ☐ Hằng ngày
- ☐ Hằng tuần
- ☐ Hằng tháng
- ☐ Hằng quý
- ☐ Hằng năm
- ☐ Khi cần thì sử dụng, không theo định kỳ thường xuyên

Câu hỏi 8: Ông/Bà đánh giá như thế nào về hoạt động phổ biến/cung cấp thông tin/số liệu thống kê của ngành Thống kê trong những năm gần đây? *(Chỉ chọn một phương án trả lời):*

- ☐ Đã được tăng cường
- ☐ Không thay đổi
- ☐ Giảm sút
- ☐ Không biết

Câu hỏi 9: Ông/Bà cho biết việc phổ biến/cung cấp thông tin/số liệu thống kê của ngành Thống kê hiện nay đã bảo đảm bình đẳng đối với tất cả đối tượng sử dụng thông tin thống kê không? *(Chỉ chọn một phương án trả lời):*

- ☐ Bình đẳng
- ☐ Tương đối bình đẳng
- ☐ Chưa bình đẳng
- ☐ Không biết

Câu hỏi 10: Ông/Bà đánh giá như thế nào về khả năng tiếp cận thông tin/số liệu thống kê của ngành Thống kê hiện nay? *(Chỉ chọn một phương án trả lời):*

- ☐ Dễ dàng
- ☐ Tương đối dễ dàng
- ☐ Khó khăn
- ☐ Không biết

Câu hỏi 11: Ông/Bà đánh giá như thế nào về tính kịp thời của thông tin/số liệu thống kê mà ngành Thống kê đã phổ biến/cung cấp? (*Chỉ chọn một phương án trả lời*):

- ☐ Rất kịp thời
- ☐ Tương đối kịp thời
- ☐ Chưa kịp thời
- ☐ Không biết

Câu hỏi 12: Ông/Bà đánh giá như thế nào về tính đầy đủ của thông tin/số liệu thống kê mà ngành Thống kê đã phổ biến/cung cấp? (*Chỉ chọn một phương án trả lời*):

- ☐ Đầy đủ
- ☐ Tương đối đầy đủ
- ☐ Chưa đầy đủ
- ☐ Không biết

Câu hỏi 13: Ông/Bà đánh giá như thế nào về độ tin cậy của thông tin/số liệu thống kê mà ngành Thống kê đã phổ biến/cung cấp? (*Chỉ chọn một phương án trả lời*):

- ☐ Tin cậy
- ☐ Tương đối tin cậy
- ☐ Ít tin cậy
- ☐ Chưa tin cậy

Câu hỏi 14: Ông/Bà có hài lòng với việc phổ biến/cung cấp thông tin/số liệu thống kê của ngành Thống kê hiện nay không? (*Chỉ chọn một phương án trả lời*):

- ☐ Rất hài lòng
- ☐ Hài lòng
- ☐ Tương đối hài lòng
- ☐ Không hài lòng
- ☐ Rất không hài lòng

Câu hỏi 15: Ông/Bà có biết **Lịch phổ biến thông tin thống kê** của ngành Thống kê không?

- ☐ Có
- ☐ Không → Chuyển tới câu 18

Câu hỏi 16: Ông/Bà đánh giá thế nào về mức độ quan trọng của việc công khai **Lịch phổ biến thông tin thống kê** hằng năm của ngành Thống kê? (*Chỉ chọn một phương án trả lời*):

- ☐ Rất quan trọng
- ☐ Quan trọng
- ☐ Ít quan trọng
- ☐ Không quan trọng

Câu hỏi 17: Ông/Bà thấy **Lịch phổ biến thông tin thống kê** có đầy đủ những thông tin liên quan mà Ông/Bà cần không? (Chỉ chọn một phương án trả lời):

- ☐ Rất đầy đủ
☐ Đầy đủ
☐ Tương đối đầy đủ
☐ Chưa đầy đủ
☐ Rất chưa đầy đủ

Câu hỏi 18: Ông/Bà có biết/sử dụng **Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội hằng tháng** của ngành Thống kê không?

- ☐ Có
☐ Không → Chuyển tới câu 23

Câu hỏi 19: Ông/Bà sử dụng **Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội hằng tháng** của ngành Thống kê với tần suất nào? (Chỉ chọn một phương án trả lời):

- ☐ Thường xuyên
☐ Không thường xuyên
☐ Rất ít sử dụng
☐ Chưa sử dụng → Chuyển tới câu 23

Câu hỏi 20: Ông/Bà có hài lòng khi sử dụng **Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội hằng tháng** của ngành Thống kê không? (Chỉ chọn một phương án trả lời):

- ☐ Rất hài lòng
☐ Hài lòng
☐ Tương đối hài lòng
☐ Không hài lòng
☐ Rất không hài lòng

Câu hỏi 21: Ông/Bà vui lòng đánh giá một số khía cạnh liên quan đến **Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội hằng tháng** của ngành Thống kê đã thoả mãn yêu cầu của người sử dụng ở mức độ nào?

	Rất hài lòng	Hài lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng	Rất không hài lòng
Nội dung phong phú, đầy đủ các vấn đề xã hội quan tâm	☐	☐	☐	☐	☐
Thông tin phản ánh chính xác tình hình kinh tế - xã hội của đất nước, của địa phương	☐	☐	☐	☐	☐
Hình thức trình bày khoa học, dễ theo dõi (Bảng biểu, đồ thị, hình ảnh hóa dữ liệu...)	☐	☐	☐	☐	☐
Thời gian công bố, phổ biến kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐

Câu hỏi 22: Ông/Bà có góp ý thêm để **Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội hằng tháng** của ngành Thống kê ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người sử dụng?

☐ Có (Ghi cụ thể: _____)

☐ Không

Câu hỏi 23: Ông/Bà có biết/sử dụng **Niên giám Thống kê** của ngành Thống kê không?

☐ Có

☐ Không → Chuyển tới câu 28

Câu hỏi 24: Ông/Bà sử dụng **Niên giám Thống kê** của ngành Thống kê với tần suất nào?

(Chỉ chọn một phương án trả lời):

☐ Thường xuyên

☐ Không thường xuyên

☐ Rất ít sử dụng

☐ Chưa sử dụng → Chuyển tới câu 28

Câu hỏi 25: Ông/Bà có hài lòng khi sử dụng **Niên giám Thống kê** của ngành Thống kê không?

(Chỉ chọn một phương án trả lời):

☐ Rất hài lòng

☐ Hài lòng

☐ Tương đối hài lòng

☐ Không hài lòng

☐ Rất không hài lòng

Câu hỏi 26: Ông/Bà vui lòng đánh giá một số khía cạnh liên quan đến **Niên giám Thống kê** của ngành Thống kê đã thoả mãn yêu cầu của người sử dụng ở mức độ nào?

	Rất hài lòng	Hài lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng	Rất không hài lòng
Giải thích thuật ngữ, nội dung và phương pháp tính các chỉ tiêu đầy đủ, dễ hiểu	☐	☐	☐	☐	☐
Thông tin phong phú, đa dạng, phân tổ chi tiết, phản ánh tương đối đầy đủ các lĩnh vực kinh tế - xã hội	☐	☐	☐	☐	☐
Số liệu chính xác, phản ánh đúng thực trạng ngành, lĩnh vực	☐	☐	☐	☐	☐
Hình thức trình bày khoa học, dễ hiểu, dễ theo dõi (Bảng biểu, đồ thị, hình ảnh hóa dữ liệu...)	☐	☐	☐	☐	☐
Thời gian công bố, phổ biến kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐

Câu hỏi 27: Ông/Bà có góp ý thêm để *Niên giám Thống kê* ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người sử dụng?

- ☐ Có (Ghi cụ thể: _____)
- ☐ Không

Câu hỏi 28: Ông/Bà có biết/sử dụng các *ấn phẩm phân tích thống kê tình hình kinh tế - xã hội nhiều năm* (3 năm, 5 năm, 10 năm...) của ngành Thống kê không?

- ☐ Có
- ☐ Không → Chuyển tới câu 33

Câu hỏi 29: Ông/Bà sử dụng các *ấn phẩm phân tích thống kê tình hình kinh tế - xã hội nhiều năm* (3 năm, 5 năm, 10 năm...) của ngành Thống kê với tần suất nào? (Chỉ chọn một phương án trả lời):

- ☐ Thường xuyên
- ☐ Không thường xuyên
- ☐ Rất ít sử dụng
- ☐ Chưa sử dụng → Chuyển tới câu 33

Câu hỏi 30: Ông/Bà có hài lòng khi sử dụng các *ấn phẩm phân tích thống kê tình hình kinh tế - xã hội nhiều năm* (3 năm, 5 năm, 10 năm...) của ngành Thống kê không? (Chỉ chọn một phương án trả lời):

- ☐ Rất hài lòng
- ☐ Hài lòng
- ☐ Tương đối hài lòng
- ☐ Không hài lòng
- ☐ Rất không hài lòng

Câu hỏi 31: Ông/Bà vui lòng đánh giá một số khía cạnh liên quan đến *ấn phẩm phân tích thống kê tình hình kinh tế - xã hội nhiều năm* (3 năm, 5 năm, 10 năm...) của ngành Thống kê đã thoả mãn yêu cầu của người sử dụng ở mức độ nào?

	Rất hài lòng	Hài lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng	Rất không hài lòng
Nội dung phân tích đầy đủ, phong phú, phản ánh những vấn đề người dùng tin quan tâm	☐	☐	☐	☐	☐
Phân tích, đánh giá cụ thể, chính xác thực trạng tình hình kinh tế - xã hội	☐	☐	☐	☐	☐
Hình thức trình bày khoa học, dễ hiểu, dễ theo dõi (bảng biểu, đồ thị, hình ảnh hóa dữ liệu...)	☐	☐	☐	☐	☐
Sử dụng những công cụ phân tích, dự báo hiện đại, khoa học và tin cậy	☐	☐	☐	☐	☐
Thời gian phổ biến kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐

Câu hỏi 32: Ông/Bà có góp ý thêm đề **ấn phẩm phân tích thống kê tình hình kinh tế - xã hội nhiều năm** (3 năm, 5 năm, 10 năm...) ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người sử dụng?

☐ Có (Ghi cụ thể: _____)

☐ Không

Câu hỏi 33: Ông/Bà có biết/sử dụng **Kết quả các cuộc điều tra/Tổng điều tra** do ngành Thống kê thực hiện không?

☐ Có

☐ Không → Chuyển tới câu 37

Câu hỏi 34: Ông/Bà sử dụng **Kết quả các cuộc điều tra/Tổng điều tra** do ngành Thống kê thực hiện với tần suất nào? (Chỉ chọn một phương án trả lời):

☐ Thường xuyên

☐ Không thường xuyên

☐ Rất ít sử dụng

☐ Chưa sử dụng → Chuyển tới câu 37

Câu hỏi 35: Ông/Bà có biết/sử dụng **Kết quả các cuộc điều tra/Tổng điều tra** nào dưới đây và vui lòng đánh giá một số khía cạnh liên quan đến **Kết quả các cuộc điều tra/Tổng điều tra** của ngành Thống kê đã thỏa mãn nhu cầu của người sử dụng ở mức độ nào?

☐ **Điều tra, thu thập thông tin về thực trạng kinh tế - xã hội của 53 dân tộc thiểu số năm 2024**

	Rất hài lòng	Hài lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng	Rất không hài lòng
Đầy đủ thông tin, đáp ứng nhu cầu của người dùng tin	☐	☐	☐	☐	☐
Phản ánh chính xác thực trạng ngành/ lĩnh vực điều tra	☐	☐	☐	☐	☐
Thời gian công bố kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐

☐ **Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ năm 2024**

	Rất hài lòng	Hài lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng	Rất không hài lòng
Đầy đủ thông tin, đáp ứng nhu cầu của người dùng tin	☐	☐	☐	☐	☐
Phản ánh chính xác thực trạng ngành/ lĩnh vực điều tra	☐	☐	☐	☐	☐
Thời gian công bố kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐

☐ **Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025**

	Rất hài lòng	Hài lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng	Rất không hài lòng
Đầy đủ thông tin, đáp ứng nhu cầu của người dùng tin	☐	☐	☐	☐	☐
Phản ánh chính xác thực trạng ngành/ lĩnh vực điều tra	☐	☐	☐	☐	☐
Thời gian công bố kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐

☐ **Điều tra doanh nghiệp**

	Rất hài lòng	Hài lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng	Rất không hài lòng
Đầy đủ thông tin, đáp ứng nhu cầu của người dùng tin	☐	☐	☐	☐	☐
Phản ánh chính xác thực trạng ngành/ lĩnh vực điều tra	☐	☐	☐	☐	☐
Thời gian công bố kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐

☐ **Điều tra cơ sở sản xuất kinh doanh cá thể**

	Rất hài lòng	Hài lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng	Rất không hài lòng
Đầy đủ thông tin, đáp ứng nhu cầu của người dùng tin	☐	☐	☐	☐	☐
Phản ánh chính xác thực trạng ngành/ lĩnh vực điều tra	☐	☐	☐	☐	☐
Thời gian công bố kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐

☐ **Điều tra biến động dân số và kế hoạch hóa gia đình**

	Rất hài lòng	Hài lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng	Rất không hài lòng
Đầy đủ thông tin, đáp ứng nhu cầu của người dùng tin	☐	☐	☐	☐	☐
Phản ánh chính xác thực trạng ngành/ lĩnh vực điều tra	☐	☐	☐	☐	☐
Thời gian công bố kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐

☐ **Điều tra lao động và việc làm**

	Rất hài lòng	Hài lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng	Rất không hài lòng
Đầy đủ thông tin, đáp ứng nhu cầu của người dùng tin	☐	☐	☐	☐	☐
Phản ánh chính xác thực trạng ngành/ lĩnh vực điều tra	☐	☐	☐	☐	☐
Thời gian công bố kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐

☐ **Khảo sát mức sống dân cư Việt Nam**

	Rất hài lòng	Hài lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng	Rất không hài lòng
Đầy đủ thông tin, đáp ứng nhu cầu của người dùng tin	☐	☐	☐	☐	☐
Phản ánh chính xác thực trạng ngành/ lĩnh vực điều tra	☐	☐	☐	☐	☐
Thời gian công bố kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐

Khác (Ghi cụ thể: _____)

Câu hỏi 36: Ông/Bà có góp ý thêm để *Kết quả các cuộc điều tra/Tổng điều tra* ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người sử dụng?

☐ Có (Ghi cụ thể: _____)

☐ Không

Câu hỏi 37: Ông/Bà có biết *Trang thông tin điện tử (Website) của Cục Thống kê tại Trung ương* không?
(Địa chỉ truy cập hiện nay là <https://www.nso.gov.vn>; trước đây là <https://www.gso.gov.vn>)

☐ Có

☐ Không → Chuyển tới câu 42

Câu hỏi 38: Ông/Bà truy cập *Website của Cục Thống kê tại Trung ương* với tần suất nào?
(Chỉ chọn một phương án trả lời):

☐ Hằng ngày

☐ Một số lần trong tuần

☐ Một số lần trong tháng

☐ Ít truy cập

☐ Mới truy cập duy nhất 1 lần

☐ Chưa truy cập → Chuyển tới câu 42

Câu hỏi 39: Ông/Bà có hài lòng khi truy cập *Website Cục Thống kê tại Trung ương* không?

(Chỉ chọn một phương án trả lời):

- ☐ Rất hài lòng
☐ Hài lòng
☐ Tương đối hài lòng
☐ Không hài lòng
☐ Rất không hài lòng

Câu hỏi 40: Ông/Bà vui lòng đánh giá một số khía cạnh liên quan đến *Website Cục Thống kê tại Trung ương* đã thoả mãn yêu cầu của người sử dụng ở mức độ nào?

	Rất hài lòng	Hài lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng	Rất không hài lòng
Giao diện thân thiện, có tính thẩm mỹ	☐	☐	☐	☐	☐
Bố cục hợp lý, dễ tìm kiếm thông tin	☐	☐	☐	☐	☐
Công cụ khai thác thông tin dễ sử dụng và thuận tiện cho người dùng	☐	☐	☐	☐	☐
Hoạt động ổn định, tương thích với máy tính và hầu hết các thiết bị di động	☐	☐	☐	☐	☐
Nội dung đa dạng, phong phú, đáp ứng đầy đủ nhu cầu người sử dụng thông tin	☐	☐	☐	☐	☐
Thông tin phổ biến phản ánh chính xác tình hình kinh tế - xã hội trong và ngoài nước	☐	☐	☐	☐	☐
Hình thức thể hiện thông tin đa dạng, phù hợp nhu cầu của nhiều đối tượng sử dụng	☐	☐	☐	☐	☐
Thông tin cập nhật nhanh chóng, kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐

Câu hỏi 41: Ông/Bà có góp ý thêm để *Website của Cục Thống kê tại Trung ương* ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người sử dụng?

- ☐ Có (Ghi cụ thể: _____)
☐ Không

Câu hỏi 42: Ông/Bà có biết *Trang thông tin điện tử (Website) của Thống kê cấp tỉnh* nơi Ông/Bà đang sinh sống/làm việc không?

- ☐ Có
☐ Không → Chuyển tới câu 48

Câu hỏi 43: Ông/Bà truy cập *Website của Thống kê cấp tỉnh* với tần suất nào?

(Chỉ chọn một phương án trả lời):

- ☐ Hằng ngày
☐ Một số lần trong tuần
☐ Một số lần trong tháng
☐ Ít truy cập
☐ Mới truy cập duy nhất 1 lần
☐ Chưa truy cập —————> Chuyển tới câu 48

Câu hỏi 44: Ông/Bà có hài lòng khi truy cập *Website của Thống kê cấp tỉnh* không?

(Chỉ chọn một phương án trả lời):

- ☐ Rất hài lòng
☐ Hài lòng
☐ Tương đối hài lòng
☐ Không hài lòng
☐ Rất không hài lòng

Câu hỏi 45: Ông/Bà vui lòng đánh giá một số khía cạnh liên quan đến *Website của Thống kê cấp tỉnh* đã thoả mãn yêu cầu của người sử dụng ở mức độ nào?

	Rất hài lòng	Hài lòng	Tương đối hài lòng	Không hài lòng	Rất không hài lòng
Giao diện thân thiện, có tính thẩm mỹ	☐	☐	☐	☐	☐
Bố cục hợp lý, dễ tìm kiếm thông tin	☐	☐	☐	☐	☐
Công cụ khai thác thông tin dễ sử dụng và thuận tiện cho người dùng	☐	☐	☐	☐	☐
Hoạt động ổn định, tương thích với máy tính và hầu hết các thiết bị di động	☐	☐	☐	☐	☐
Nội dung đa dạng, phong phú, đáp ứng đầy đủ nhu cầu người sử dụng thông tin	☐	☐	☐	☐	☐
Thông tin phổ biến phản ánh chính xác tình hình kinh tế - xã hội trong và ngoài nước	☐	☐	☐	☐	☐
Hình thức thể hiện thông tin đa dạng, phù hợp nhu cầu của nhiều đối tượng sử dụng	☐	☐	☐	☐	☐
Thông tin cập nhật nhanh chóng, kịp thời	☐	☐	☐	☐	☐

Câu hỏi 46: Ông/Bà có góp ý thêm để **Website của Thống kê cấp tỉnh** ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người sử dụng?

- ☐ Có (Ghi cụ thể: _____)
- ☐ Không

Câu hỏi 47: Ông/Bà truy cập **Website của Cục Thống kê tại Trung ương/Thống kê cấp tỉnh** chủ yếu bằng thiết bị gì? (Chỉ chọn một phương án trả lời):

- ☐ Máy tính (Máy tính bàn, laptop)
- ☐ Máy tính bảng
- ☐ Điện thoại thông minh

Câu hỏi 48: Trong thời gian tới, Ông/Bà có tiếp tục hoặc có ý định sẽ sử dụng thông tin/số liệu thống kê của ngành Thống kê không? (Chỉ chọn một phương án trả lời):

- ☐ Có → Chuyển tới câu 50
- ☐ Không
- ☐ Không chắc chắn } → Chuyển tới câu 49

Câu hỏi 49: Ông/Bà **không** hoặc **không chắc chắn** sẽ sử dụng thông tin/số liệu thống kê của ngành Thống kê, xin vui lòng cho biết lý do:

(Có thể chọn nhiều phương án trả lời)

- ☐ Tiếp cận khó khăn, phiền hà
- ☐ Số liệu không phù hợp
- ☐ Phổ biến/cung cấp không kịp thời
- ☐ Số liệu không đầy đủ
- ☐ Số liệu không tin cậy
- ☐ Do có nguồn thông tin khác
- ☐ Do không có nhu cầu
- ☐ Lý do khác (Ghi cụ thể: _____)
- } → Kết thúc

Câu hỏi 50: Ông/Bà **tiếp tục** hoặc **sẽ sử dụng** thông tin/số liệu thống kê của ngành Thống kê, xin cho biết thông tin/số liệu thống kê mà Ông/Bà mong đợi? (Có thể chọn nhiều phương án trả lời)

- ☐ Số liệu vi mô
- ☐ Số liệu đã tổng hợp thành các bảng, biểu thống kê
- ☐ Các báo cáo có cả lời văn phân tích, hình ảnh và số liệu
- ☐ Khác (Ghi cụ thể: _____)

Câu hỏi 51: Ông/Bà ưa thích hình thức thể hiện số liệu thống kê nào dưới đây?
(Có thể chọn nhiều phương án trả lời)

- ☐ Dạng văn bản
- ☐ Bảng số liệu
- ☐ Biểu đồ
- ☐ Bản đồ
- ☐ Đồ họa thông tin (infographics), video
- ☐ Hình thức khác (Ghi cụ thể: _____)

Câu hỏi 52: Ông/Bà quan tâm đến lĩnh vực nào sau đây do ngành Thống kê phổ biến?
(Có thể chọn nhiều phương án trả lời):

- ☐ Kinh tế tổng hợp (GDP, GRDP, tăng trưởng kinh tế...)
- ☐ Lĩnh vực đầu tư, xây dựng
- ☐ Lĩnh vực nông, lâm nghiệp và thủy sản
- ☐ Lĩnh vực công nghiệp, doanh nghiệp
- ☐ Lĩnh vực thương mại, dịch vụ và giá
- ☐ Lĩnh vực dân số, lao động
- ☐ Lĩnh vực xã hội, môi trường
- ☐ Lĩnh vực khác (Ghi cụ thể: _____)

Câu hỏi 53: Ông/Bà ưa thích hình thức phổ biến/cung cấp thông tin thống kê nào dưới đây?
(Có thể chọn nhiều phương án trả lời)

- ☐ Ấn phẩm in trên giấy
- ☐ Website thống kê
- ☐ Hộp báo và ra thông cáo báo chí
- ☐ Điện thoại, email
- ☐ Vật mang (truyền) tin (USB, ổ cứng di động, CD-ROM...).
- ☐ Thư viện trong đó có máy tính cài đặt số liệu thống kê để người sử dụng thông tin đến tra cứu
- ☐ Mạng xã hội
- ☐ Khác (Ghi cụ thể: _____)

Câu hỏi 54: Ông/Bà có ý kiến góp ý thêm đối với ngành Thống kê để công tác thống kê ngày càng đáp ứng tốt hơn nhu cầu của người sử dụng thông tin thống kê không?

- ☐ Có (Ghi cụ thể: _____)
- ☐ Không

Xin chân thành cảm ơn Ông/Bà!

ANNEX I



MINISTRY OF FINANCE NATIONAL STATISTICS OFFICE

Form: 02/SDTT
English version

No:

QUESTIONNAIRE STATISTICAL DATA USERS' NEEDS AND SATISFACTION 2026

Pursuant to the Decision No 2522/QĐ-BTC dated 18 July 2025 by the Minister of Finance on the promulgation of the Survey plan on the statistical data users' needs and satisfaction in 2026.

- To consult data users as stipulated in the Article 60 of the Statistics Law 2015.

- Information provided is only used for statistical purposes and kept confidential in accordance with the law.

Warm regards from the National Statistics Office (NSO)!

In order to better meet the needs of data users in the coming time, the NSO would like to request you to provide some information on your utilization of statistical information or your organization's.

Q.1: Please fill in your personal details:

Full name:

☐

Male

☐

Female

Year of birth:

Your current occupation/main job (Select one only):

☐ Civil servant, public employee

☐ Teacher, lecturer

☐ Entrepreneur, investor

☐ Journalist

☐ Researcher

☐ Student

☐ Others (Please specify:)

Your job title/position (Please select one only):

☐ Leader of a ministry, a line-ministry or a province

☐ Leader of a Department, an Institute or a Provincial Department

☐ Leader at Commune level

☐ Leader at Division level

☐ Business leader

☐ Others (Please specify:)

Name of your organization for work/study: _____

Address: _____

Province/City: _____

Commune/Ward/Special zone: _____

Phone: _____ Email: _____

Q.2: Have you ever used statistical information/data/products produced by the Statistics System (including: the NSO at the central level; Provincial Statistics Offices (PSO); Sub-Provincial Statistics Offices? *(Please select one only)*

- ☐ Not yet → Go to Q.3
- ☐ Yes → Go to Q. 4
- ☐ Don't remember } → Go to Q.48
- ☐ No answer }

Q. 3: Please provide the reasons you have not yet used statistical information/data produced by the Statistics System? *(Please select all that apply)*

- ☐ Using other sources
- ☐ Inaccessibility
- ☐ Unreliability
- ☐ Unaware of data
- ☐ Unneeded
- ☐ Others (Please specify: _____)
- } → Go to Q.48

Q.4: What source does the statistical information/data you use come from?

(Please select one only)

- ☐ Totally provided by the Statistics System
- ☐ Mainly provided by the Statistics System
- ☐ From others *(Please specify: _____)*

Q5: For what purposes have you usually used the statistical information/data produced by the Statistics System? *(Please select all that apply)*

- ☐ Developing strategies, plans, policies, and analyzing and evaluating socio-economics to serve professional work
- ☐ Formulating business strategies and plans for enterprises/production and business establishments/households
- ☐ Doing scientific research, teaching, and studying
- ☐ Others *(Please specify: _____)*

Q6: To what extent do you find the statistical information/data useful for your work?

(Please select one only):

- ☐ Very useful
- ☐ Useful
- ☐ Less useful
- ☐ Useless

Q7: How often do you use the statistical information/data provided by the Statistics System?

(Please select one only):

- ☐ Daily
- ☐ Weekly
- ☐ Monthly
- ☐ Quarterly
- ☐ Yearly
- ☐ Irregularly, when in need

Q8: How do you evaluate the data dissemination/provision of the Statistics System in recent years?

(Please select one only):

- ☐ Being improved
- ☐ Making no progress
- ☐ Being declined
- ☐ Don't know

Q9: Do you think the data dissemination/provision of the Statistics System has ensured equality for all data users? *(Please select one only):*

- ☐ Equal
- ☐ Fairly equal
- ☐ Not yet equal
- ☐ Don't know

Q10: How do you rate the current accessibility of statistical information/data provided by the Statistics System? *(Please select one only):*

- ☐ Easy
- ☐ Fairly easy
- ☐ Difficult
- ☐ Don't know

Q.11: How do you evaluate the timeliness of the statistical information/data disseminated/provided by the Statistics System? *(Please select one only)*

- ☐ Very timely
- ☐ Relatively timely
- ☐ Not timely
- ☐ Do not know

Q.12: How do you evaluate the completeness of the statistical information/data disseminated/provided by the Statistics System? *(Please select one only):*

- ☐ Complete
- ☐ Relatively complete
- ☐ Incomplete
- ☐ Do not know

Q.13: How do you evaluate the reliability of the statistical information/data disseminated/provided by the Statistics System? *(Please select one only):*

- ☐ Reliable
- ☐ Relatively reliable
- ☐ Less reliable
- ☐ Unreliable

Q.14: Are you satisfied with the current dissemination/provision of statistical information/data of the Statistics System? *(Please select one only)*

- ☐ Very satisfied
- ☐ Satisfied
- ☐ Neither satisfied nor dissatisfied
- ☐ Dissatisfied
- ☐ Very dissatisfied

Q.15: Have you ever known the ***Statistical Information Release Calendar*** published by the Statistics System?

- ☐ Yes
- ☐ No —————→ *Go to Question 18*

Q.16: How do you evaluate the importance of making the Statistics System's annual ***Statistical Information Release Calendar*** publically available? *(Please select one only):*

- ☐ Very important
- ☐ Important
- ☐ Slightly important
- ☐ Unimportant

Q.17: Do you find the *Statistical Information Release Calendar* containing sufficient relevant information for your needs? (Please select one only):

- ☐ Very sufficient
☐ Sufficient
☐ Relatively sufficient
☐ Insufficient
☐ Very insufficient

Q.18: Have you ever known/used the *Monthly Socio-Economic Report* produced by the Statistics System?

- ☐ Yes
☐ No —————→ Go to Q.23

Q.19: How often do you use the *Monthly Socio-Economic Report* produced by the Statistics System? (Please select one only):

- ☐ Often
☐ Sometimes
☐ Rarely
☐ Not yet —————→ Go to Q.23

Q.20: Are you satisfied with the *Monthly Socio-Economic Report* produced by the Statistics System? (Please select one only):

- ☐ Very satisfied
☐ Satisfied
☐ Neither satisfied nor dissatisfied
☐ Dissatisfied
☐ Very dissatisfied

Q.21: To what extent do you evaluate following aspects of the *Monthly Socio - Economic Report* produced by the Statistics System meeting data users' needs?

	Very satisfied	Satisfied	Neither satisfied nor dissatisfied	Dissatisfied	Very Dissatisfied
Rich content, full of concerning social issues	☐	☐	☐	☐	☐
Accurately reflection of the socio-economic situation of the country and the localities	☐	☐	☐	☐	☐
Scientific presentation format, easy tracking (Tables, graphs, data visualization ...)	☐	☐	☐	☐	☐
Timely dissemination/release	☐	☐	☐	☐	☐

Q.22: Do you have any further suggestions for the *Monthly Socio - Economic Report* to better meet data users' needs?

☐ Yes (Please specify: _____)

☐ No

Q.23: Have you ever known/used the *Statistical Yearbook* produced by the Statistics System?

☐ Yes

☐ No → Go to Q.28

Q.24: How often do you use the *Statistical Yearbook* produced by the Statistics System?
(Please select one only)

☐ Often

☐ Sometimes

☐ Rarely

☐ Not yet → Go to Q.28

Q.25: Are you satisfied with the *Statistical Yearbook* produced by the Statistics System ?
(Please select one only)

☐ Very satisfied

☐ Satisfied

☐ Neither satisfied nor dissatisfied

☐ Dissatisfied

☐ Very dissatisfied

Q.26: To what extent do you evaluate following aspects of the *Statistical Yearbook* produced by the Statistics System meeting data users' needs?

	Very satisfied	Satisfied	Neither satisfied nor dissatisfied	Dissatisfied	Very Dissatisfied
Sufficient and understandable explanation of terminologies, content, and calculation methods for the indicators	☐	☐	☐	☐	☐
Rich, diverse, detailed disaggregated information, relatively reflecting entire socio-economic activities	☐	☐	☐	☐	☐
Accurate data, reflecting the current status of the economic sectors/activities	☐	☐	☐	☐	☐
Scientific presentation format, easy tracking and understanding (Tables, graphs, data visualization ...)	☐	☐	☐	☐	☐
Timely dissemination/release	☐	☐	☐	☐	☐

Q.27: Do you have any further suggestions for the *Statistical Yearbook* to better meet data users' needs?

☐ Yes (Please specify: _____)

☐ No

Q.28: Have you ever known/used *publications of time-series statistical analyses on the socio-economic situation* (for 3 years, 5 years, 10 years, etc.) produced by the Statistics System?

☐ Yes

☐ No

→ Go to Q.33

Q.29: How often do you use *publications of time-series statistical analyses on the socio-economic situation* (for 3 years, 5 years, 10 years, etc.) produced by the Statistics System?
(Please select one only)

☐ Often

☐ Sometimes

☐ Rarely

☐ Not yet

→ Go to Q.33

Q.30: Are you satisfied with *publications of time-series statistical analyses on the socio-economic situation* (for 3 years, 5 years, 10 years, etc.) of the Statistics System? (Please select one only)

☐ Very satisfied

☐ Satisfied

☐ Neither satisfied nor dissatisfied

☐ Dissatisfied

☐ Very dissatisfied

Q.31: To what extent do you evaluate following aspects of *publications of time-series statistical analyses on the socio-economic situation* (for 3 years, 5 years, 10 years, etc.) of the Statistics System meeting data users' needs?

	Very satisfied	Satisfied	Neither satisfied nor dissatisfied	Dissatisfied	Very dissatisfied
Full and rich analytical content, reflecting the issues that data users are interested in	☐	☐	☐	☐	☐
Detailed, accurate analytics and assessments on the status of the socio-economic situation	☐	☐	☐	☐	☐

Scientific presentation format, easy understanding and tracking (tables, graphs, data visualization ...)	☐	☐	☐	☐	☐
Use of modern, scientific, reliable analysis and forecasting tools	☐	☐	☐	☐	☐
Timely dissemination/release	☐	☐	☐	☐	☐

Q.32: Do you have any further suggestions for *publications of time-series statistical analyses on the socio-economic situation* (for 3 years, 5 years, 10 years, etc.) of the Statistics System to better meet data users' needs?

☐ Yes (Please specify: _____)

☐ No

Q.33: Have you ever known/used *Results of statistical surveys/census* conducted by the Statistics System?

☐ Yes

☐ No → Go to Q.37

Q.34: How often do you use *Results of statistical surveys/census* conducted by the Statistics System? (Please select one only)

☐ Often

☐ Sometimes

☐ Rarely

☐ Not yet → Go to Q.37

Q.35: Have you ever known/used following *Results of statistical surveys/censuses* and to what extent do you evaluate following aspects of *Results of statistical surveys/censuses* meeting data users' needs?

☐ Survey on socio-economic situation of 53 ethnic minorities 2024

	Very satisfied	Satisfied	Neither satisfied nor dissatisfied	Dissatisfied	Very dissatisfied
Full information, meeting data users' needs	☐	☐	☐	☐	☐
Accurate reflection of the current status of the surveyed economic sector/activities	☐	☐	☐	☐	☐
Timely dissemination/release	☐	☐	☐	☐	☐

☐ **Inter-censal Population and Housing survey 2024**

	Very satisfied	Satisfied	Neither satisfied nor dissatisfied	Dissatisfied	Very dissatisfied
Full information, meeting data users' needs	☐	☐	☐	☐	☐
Accurate reflection of the current status of the surveyed economic sector/activities	☐	☐	☐	☐	☐
Timely dissemination/release	☐	☐	☐	☐	☐

☐ **Rural and agricultural census 2025**

	Very satisfied	Satisfied	Neither satisfied nor dissatisfied	Dissatisfied	Very dissatisfied
Full information, meeting data users' needs	☐	☐	☐	☐	☐
Accurate reflection of the current status of the surveyed economic sector/activities	☐	☐	☐	☐	☐
Timely dissemination/release	☐	☐	☐	☐	☐

☐ **Enterprise survey**

	Very satisfied	Satisfied	Neither satisfied nor dissatisfied	Dissatisfied	Very dissatisfied
Full information, meeting data users' needs	☐	☐	☐	☐	☐
Accurate reflection of the current status of the surveyed economic sector/activities	☐	☐	☐	☐	☐
Timely dissemination/releases	☐	☐	☐	☐	☐

☐ **Individual business establishments survey**

	Very satisfied	Satisfied	Neither satisfied nor dissatisfied	Dissatisfied	Very dissatisfied
Full information, meeting data users' needs	☐	☐	☐	☐	☐

Accurate reflection of the current status of the surveyed economic sector/activities	☐	☐	☐	☐	☐
Timely dissemination/release	☐	☐	☐	☐	☐

☐ **Population change and family planning survey**

	Very satisfied	Satisfied	Neither satisfied nor dissatisfied	Dissatisfied	Very dissatisfied
Full information, meeting data users' needs	☐	☐	☐	☐	☐
Accurate reflection of the current status of the surveyed economic sector/activities	☐	☐	☐	☐	☐
Timely dissemination/release	☐	☐	☐	☐	☐

☐ **Labour Force Survey**

	Very satisfied	Satisfied	Neither satisfied nor dissatisfied	Dissatisfied	Very dissatisfied
Full information, meeting data users' needs	☐	☐	☐	☐	☐
Accurate reflection of the current status of the surveyed economic sector/activities	☐	☐	☐	☐	☐
Timely dissemination/release	☐	☐	☐	☐	☐

☐ **Viet Nam Household Living Standards Survey**

	Very satisfied	Satisfied	Neither satisfied nor dissatisfied	Dissatisfied	Very dissatisfied
Full information, meeting data users' needs	☐	☐	☐	☐	☐
Accurate reflection of the current status of the surveyed economic sector/ activities	☐	☐	☐	☐	☐
Timely dissemination/release	☐	☐	☐	☐	☐

Others (Please specify: _____)

Q.36: Do you have any further suggestions for *Results of statistical surveys* to better meet data users' needs?

☐ Yes (Please specify: _____)

☐ No

Q.37: Have you ever known the *Website of the National Statistics Office at the central level*?

(The current website address is <https://www.nso.gov.vn>; formerly, it was <https://www.gso.gov.vn>)

☐ Yes

☐ No

—————→ Go to Q.42

Q.38: How often do you access the *Website of the National Statistics Office at the central level*?

(Please select one only):

☐ Daily

☐ Several times a week

☐ Several times a month

☐ Rarely

☐ Only once

☐ Not yet

—————→ Go to Q.42

Q.39: Are you satisfied with the *Website of the National Statistics Office at the central level*?

(Please select one only):

☐ Very satisfied

☐ Satisfied

☐ Neither satisfied nor dissatisfied

☐ Dissatisfied

☐ Very dissatisfied

Q.40: To what extent do you evaluate following aspects of the *Website of the National Statistics Office at the central level* meeting data users' needs?

	Very satisfied	Satisfied	Neither satisfied nor dissatisfied	Dissatisfied	Very dissatisfied
User-friendly and aesthetical interface	☐	☐	☐	☐	☐
Well-structured layout, easy to find information	☐	☐	☐	☐	☐
Easy-to-use and convenient tools for information exploration	☐	☐	☐	☐	☐

Stable operation, compatible with computers and most mobile devices	☐	☐	☐	☐	☐
Diverse and rich content, fully meeting data users' needs	☐	☐	☐	☐	☐
Published information accurately reflects the socio-economic situation nationally and internationally	☐	☐	☐	☐	☐
Diverse presentation formats suitable for the needs of various user groups	☐	☐	☐	☐	☐
Timely and quickly updated information	☐	☐	☐	☐	☐

Q.41: Do you have any further suggestions for the Website of the *National Statistics Office at the central level* to better meet data users' needs?

☐ Yes (Please specify : _____)

☐ No

Q.42: Have you ever known the *Website of the Provincial Statistics Office* where you reside/work?

☐ Yes

☐ No → Go to Q.48

Q.43: How often do you access the *Website of the Provincial Statistics Office*?

(Please select one only):

☐ Daily

☐ Several times a week

☐ Several times a month

☐ Rarely access

☐ Only once

☐ Not yet → Go to Q.48

Q.44: Are you satisfied with the *Website of the Provincial Statistics Office*?

(Please select one only):

☐ Very Satisfied

☐ Satisfied

☐ Neither Satisfied nor dissatisfied

☐ Dissatisfied

☐ Very Dissatisfied

Q.45: To what extent do you evaluate following aspects of the *Website of the Provincial Statistics Office* meeting data users' needs?

	Very Satisfied	Satisfied	Neither Satisfied nor dissatisfied	Dissatisfied	Very Dissatisfied
User-friendly and aesthetical interface	☐	☐	☐	☐	☐
Well-structured layout, easy to find information	☐	☐	☐	☐	☐
Easy-to-use and convenient tools for information exploration	☐	☐	☐	☐	☐
Stable operation, compatible with computers and most mobile devices	☐	☐	☐	☐	☐
Diverse and rich content, fully meet data users' needs	☐	☐	☐	☐	☐
Published information accurately reflects the socio-economic situation nationally and internationally	☐	☐	☐	☐	☐
Diverse information expression, meeting the needs of various user groups	☐	☐	☐	☐	☐
Quickly and timely updated information	☐	☐	☐	☐	☐

Q.46: Do you have any further suggestions for the *Website of the Provincial Statistics Office* to better meet the data users' needs?

- ☐ Yes (Please specify: _____)
- ☐ No

Q.47: What device do you mainly access the *Website of the National Statistics Office at the central level/Website of the Provincial Statistics Office* ? (Please select one only):

- ☐ Computer (Desktop, laptop)
- ☐ Tablet
- ☐ Smartphone

Q.48: In the coming time, do you continue or intend to use the statistical information/data of the Statistics System? (Please select one only):

- ☐ Yes → Go to Q.50
- ☐ No } → Go to Q.49
- ☐ Not sure }

Q.49: Please provide the reasons you are **not** or are **not sure** to use statistical information/data of the Statistics System:

(Please select all that apply)

- ☐ It is difficult and troublesome to access data
- ☐ Data are irrelevant
- ☐ Data dissemination and provision are untimely
- ☐ Data are inadequate
- ☐ Data are unreliable
- ☐ Use other sources
- ☐ No need
- ☐ Others *(Please specify: _____)*

} → *Stop here*

Q.50: What statistical information/data do you expect when you continue or intend to use statistical information/data of the Statistics System? *(Please select all that apply)*

- ☐ Micro data
- ☐ Aggregated statistical tabulations
- ☐ Reports with in-depth analyses, visualization and data
- ☐ Others *(Please specify: _____)*

Q.51: Which formats of statistical data presentation do you prefer?

(Please select all that apply)

- ☐ Text
- ☐ Table
- ☐ Graph
- ☐ Map
- ☐ Infographics, video
- ☐ Others *(Please specify: _____)*

Q.52: Which of the following statistical domains disseminated by the Statistics System are you interested in?

(Please select all that apply)

- ☐ Aggregated economic indicators (GDP, GRDP, economic growth, etc.)
- ☐ Construction and Investment
- ☐ Agriculture, Forestry, and Fishery
- ☐ Industry and Enterprise
- ☐ Trade, Service, and Price
- ☐ Population and Labor
- ☐ Social and Environmental sector
- ☐ Others *(Please specify: _____)*

Q.53: Which of the following formats of statistical information/data dissemination do you prefer?
(Please select all that apply)

- ☐ Printed publications
- ☐ Statistics System's website
- ☐ Conference and press release
- ☐ Phone, email
- ☐ Data storage devices (USB, portable hard drive, CD-ROM, etc.)
- ☐ Library equipped with computers with statistical data for user access
- ☐ Social media
- ☐ Others (Please specify: _____)

Q.54: Do you have any additional comments or suggestions for the Statistics System to further improve its statistical activities to better meet data users' needs?

- ☐ Yes (Please specify: _____)
- ☐ No

Thank you for your time!

PHỤ LỤC II
HƯỚNG DẪN TRẢ LỜI PHIẾU
ĐIỀU TRA NHU CẦU VÀ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG
CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG THÔNG TIN THỐNG KÊ NĂM 2026

Đối với Câu hỏi 1: Xin Ông/Bà vui lòng cho biết một số thông tin cá nhân:

1. Nghề nghiệp/công việc chính hiện nay (*Chỉ chọn một phương án trả lời*): Người trả lời phiếu điều tra xác định nghề nghiệp chính của mình và lựa chọn như sau:

(1) Công chức: Công chức là công dân Việt Nam, được tuyển dụng, bổ nhiệm vào ngạch, chức vụ, chức danh tương ứng với vị trí việc làm trong cơ quan:

- Cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ và cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Tòa án nhân dân các cấp;
- Viện kiểm sát nhân dân các cấp;
- Cơ quan hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp xã;
- Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp; tổ chức chính trị, xã hội ở trung ương, cấp tỉnh, cấp xã.

(2) Viên chức: Viên chức là công dân Việt Nam được tuyển dụng theo vị trí việc làm, làm việc tại đơn vị sự nghiệp công lập theo chế độ hợp đồng, hưởng lương từ quỹ lương của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của pháp luật.

Chú ý đối với tích chọn nghề nghiệp:

- Nếu người trả lời phiếu là viên chức của các trường đại học, cao đẳng mà chức danh nghề nghiệp là Giảng viên, giáo viên thì ưu tiên lựa chọn “Giáo viên, giảng viên”;

- Nếu người trả lời phiếu là viên chức của các Đài phát thanh, truyền hình, Báo, tạp chí mà chức danh nghề nghiệp là nhà báo thì ưu tiên lựa chọn “Nhà báo”.

(3) Giáo viên, giảng viên: Là lãnh đạo và giảng viên, giáo viên trực tiếp tham gia công tác giảng dạy tại các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và dạy nghề...

(4) Doanh nhân/nhà đầu tư: Là lãnh đạo của doanh nghiệp có chức vụ từ Phó giám đốc trở lên.

(5) Nhà báo:

- Tổng biên tập, Phó Tổng biên tập Thông tấn xã Việt Nam, báo, tạp chí...
- Giám đốc, phó giám đốc đài phát thanh, truyền hình;
- Phóng viên, biên tập viên các báo, đài...

Chú ý: Nếu người trả lời đang công tác tại Thông tấn xã Việt Nam, báo, tạp chí, đài phát thanh, truyền hình... thuộc đơn vị sự nghiệp công lập nhưng không thuộc các đối tượng nêu trên thì lựa chọn mục "Công chức, viên chức".

(6) Nhà nghiên cứu: Là người thực hiện hoạt động nghiên cứu khoa học, hiện đang làm việc trong các viện nghiên cứu, trường đại học hoặc các tổ chức nghiên cứu khác.

(7) Sinh viên: Là người đang học tập tại các trường đại học, cao đẳng.

(8) Nghề nghiệp khác: là người có nghề nghiệp ngoài 7 nhóm nêu trên, ví dụ Kế toán, nhân viên kinh doanh, trợ giảng...

2. Chức vụ/vị trí làm việc (Chỉ chọn một phương án trả lời):

(1) Lãnh đạo bộ, ngành và cấp tỉnh

- Lãnh đạo các Ban, Cơ quan của Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam;
- Lãnh đạo Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội, Kiểm toán Nhà nước;
- Lãnh đạo Bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Lãnh đạo Toà án nhân dân tối cao;
- Lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Phó Chủ tịch, Ủy viên thường trực Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Trung ương;
- Bí thư, Phó Bí thư Tỉnh ủy/Thành ủy;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND tỉnh/thành;
- Trưởng đoàn, Phó Trưởng đoàn đại biểu quốc hội của tỉnh/thành phố.
- Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh.

(2) Lãnh đạo Cục, Vụ, Viện và Sở

- Cục trưởng, Phó Cục trưởng; Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng; Viện trưởng, Phó Viện trưởng;
- Trưởng ban, Phó Trưởng ban Tỉnh ủy/Thành ủy; HĐND cấp tỉnh; UBND cấp tỉnh và tương đương;

- Giám đốc, Phó Giám đốc Sở và tương đương;
- Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các trường đại học, cao đẳng, trung cấp và tương đương;
- Lãnh đạo cơ quan báo chí, truyền hình cấp tỉnh.

(3) Lãnh đạo cấp xã

- Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy cấp xã;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch HĐND, UBND cấp xã.

(4) Lãnh đạo cấp phòng

- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng chuyên môn trong các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ, UBND, HĐND các cấp và tương đương;
- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc các trường đại học, cao đẳng...;
- Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng hoặc tương đương thuộc các tập đoàn, tổng công ty, công ty, doanh nghiệp.

(5) Lãnh đạo các doanh nghiệp

- Thành viên HĐQT, HĐTV;
- Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc;
- Giám đốc, Phó Giám đốc.

(6) Vị trí khác

- Chuyên viên tại các cơ quan, đơn vị;
 - Giảng viên, giáo viên, sinh viên;
 - Nhân viên tại các công ty, doanh nghiệp...
-

PHỤ LỤC III

HỆ THỐNG BIỂU TỔNG HỢP ĐIỀU TRA NHU CẦU VÀ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG THÔNG TIN THỐNG KÊ NĂM 2026

1. Tình hình sử dụng thông tin thống kê trong thời gian qua
2. Nguyên nhân các đối tượng điều tra chưa sử dụng thông tin thống kê
3. Số đối tượng đã sử dụng thông tin thống kê phân theo nguồn cung cấp
4. Số đối tượng điều tra đã sử dụng thông tin thống kê theo mục đích sử dụng
5. Đánh giá về tác dụng của thông tin thống kê
6. Tần suất sử dụng thông tin thống kê
7. Đánh giá của các đối tượng điều tra về hoạt động phổ biến/cung cấp thông tin/số liệu thống kê của ngành Thống kê
8. Mức độ bảo đảm bình đẳng trong việc phổ biến/cung cấp thông tin/số liệu thống kê của ngành Thống kê hiện nay đối với các đối tượng sử dụng thông tin thống kê
9. Khả năng tiếp cận thông tin/số liệu thống kê
10. Tính kịp thời của thông tin/số liệu thống kê
11. Tính đầy đủ của thông tin/số liệu thống kê
12. Độ tin cậy của thông tin/số liệu thống kê
13. Mức độ hài lòng trong việc phổ biến/cung cấp thông tin/số liệu thống kê của ngành Thống kê hiện nay
14. Mức độ biết về Lịch phổ biến thông tin thống kê
15. Đánh giá mức độ quan trọng của việc công khai Lịch phổ biến thông tin thống kê
16. Tính đầy đủ thông tin của Lịch phổ biến thông tin thống kê
17. Mức độ biết về Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội hàng tháng
18. Tần suất sử dụng Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội hàng tháng
19. Mức độ hài lòng đối với Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội hàng tháng
20. Đánh giá mức độ thỏa mãn đối với một số khía cạnh liên quan đến Báo cáo tình hình kinh tế-xã hội hàng tháng
21. Mức độ biết về Niên giám Thống kê của ngành Thống kê
22. Tần suất sử dụng Niên giám Thống kê
23. Mức độ hài lòng đối với Niên giám Thống kê
24. Đánh giá mức độ thỏa mãn đối với một số khía cạnh liên quan đến Niên giám Thống kê

(Tiếp theo) **HỆ THỐNG BIỂU TỔNG HỢP**
ĐIỀU TRA NHU CẦU VÀ MỨC ĐỘ HÀI LÒNG CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG
THÔNG TIN THỐNG KÊ NĂM 2026

25. Mức độ biết về các ấn phẩm phân tích thống kê tình hình kinh tế-xã hội nhiều năm
26. Tần suất sử dụng ấn phẩm phân tích thống kê tình hình kinh tế-xã hội nhiều năm
27. Mức độ hài lòng đối với ấn phẩm phân tích thống kê tình hình kinh tế-xã hội nhiều năm
28. Đánh giá mức độ thoả mãn đối với một số khía cạnh liên quan đến ấn phẩm phân tích thống kê tình hình kinh tế-xã hội nhiều năm
29. Mức độ biết về Kết quả các cuộc điều tra thống kê
30. Tần suất sử dụng Kết quả các cuộc điều tra thống kê
31. Mức độ biết cụ thể tới một số cuộc điều tra chủ yếu
32. Đánh giá mức độ thoả mãn đối với một số khía cạnh liên quan đến từng cuộc điều tra thống kê
33. Mức độ biết về Trang thông tin điện tử (Website) của Cục Thống kê tại Trung ương
34. Tần suất sử dụng Website của Cục Thống kê tại Trung ương
35. Mức độ hài lòng đối với Website của Cục Thống kê tại Trung ương
36. Đánh giá mức độ thoả mãn đối với một số khía cạnh liên quan đến Website của Cục Thống kê tại Trung ương
37. Mức độ biết về Trang thông tin điện tử (Website) của Cục Thống kê tại Trung ương
38. Tần suất sử dụng Website của Cục Thống kê tại Trung ương
39. Mức độ hài lòng đối với Website của Cục Thống kê tại Trung ương
40. Đánh giá mức độ thoả mãn đối với một số khía cạnh liên quan đến Website của Cục Thống kê tại Trung ương
41. Thiết bị truy cập Website của Cục Thống kê tại Trung ương/Thống kê tỉnh
42. Triển vọng sử dụng thông tin/số liệu thống kê của ngành Thống kê cung cấp/phổ biến trong thời gian tới
43. Lý do trong thời gian tới không hoặc không chắc chắn sẽ sử dụng thông tin thống kê do ngành Thống kê cung cấp/phổ biến
44. Dạng thông tin/số liệu thống kê do ngành Thống kê cung cấp/phổ biến tiếp tục hoặc sẽ sử dụng trong thời gian tới
45. Hình thức thể hiện số liệu thống kê
46. Lĩnh vực số liệu thống kê quan tâm nhất
47. Hình thức cung cấp/phổ biến thông tin thống kê ưa chuộng trong thời gian tới
48. Góp ý của các đối tượng điều tra đối với ngành Thống kê

1. Tình hình sử dụng thông tin thống kê trong thời gian vừa qua

MẪU

Tổng số	Chia ra		
	Chưa sử dụng	Đã sử dụng	Không nhớ

Số người trả lời

TỔNG SỐ

Phân theo giới tính

Nam

Nữ

Phân theo độ tuổi

Dưới 36

Từ 36 đến 50

Trên 50

Phân theo nghề nghiệp

Công chức, viên chức

Doanh nhân/Nhà đầu tư

Nhà báo

Nhà nghiên cứu, giảng viên, giáo viên, sinh viên

Nghề nghiệp khác

Phân theo vị trí công tác

Lãnh đạo Bộ, ngành và cấp tỉnh

Lãnh đạo Cục, Vụ, Viện và cấp Sở

Lãnh đạo cấp huyện

Lãnh đạo cấp Phòng

Lãnh đạo các doanh nghiệp

Cán bộ ĐSQ và các tổ chức quốc tế

Vị trí khác

Phân theo địa phương

Cơ cấu - %

TỔNG SỐ

Phân theo giới tính

Nam

Nữ

Phân theo độ tuổi

Dưới 36

Từ 36 đến 50

Trên 50

Phân theo nghề nghiệp

Công chức, viên chức

Doanh nhân/Nhà đầu tư

Nhà báo

Nhà nghiên cứu, giảng viên, giáo viên, sinh viên

Nghề nghiệp khác

Phân theo vị trí công tác

Lãnh đạo Bộ, ngành và cấp tỉnh

Lãnh đạo Cục, Vụ, Viện và cấp Sở

Lãnh đạo cấp huyện

Lãnh đạo cấp Phòng

Lãnh đạo các doanh nghiệp

Cán bộ ĐSQ và các tổ chức quốc tế

Vị trí khác

Phân theo địa phương